

Bản án số: 84/2026/HS-ST

Ngày 26 - 05 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cầm Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Trần Văn Hiền và ông Hoàng Quốc Toàn.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2026/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2026/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Hoàng Văn K; tên gọi khác: Không; sinh năm 1992 tại xã M, tỉnh Sơn La; số định danh cá nhân: 014092008.....; nơi cư trú: Bản Nghiu T, xã M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Ph và bà Lò Thị E; bị cáo có vợ Hà Thị Nh và có 02 con (sinh đôi) sinh năm 2021.

- Tiền án: Ngày 14/11/2023 Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 18/8/2024 chấp hành xong. (Thời điểm phạm tội mới chưa được xoá án tích).

- Tiền sự: Không có.

Nhân thân: Bản án số 83/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đã xoá án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La, cho đến nay có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo là ông Nguyễn Phương V- Luật sư Thuộc đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lò Văn Đ, sinh năm 1987, trú tại bản Nghiu T, xã M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 12/8/2025 Hoàng Văn K mang theo 3.500.000 đồng và đi bộ từ nhà ở bản Nghiu T, xã M, tỉnh Sơn La đến khu vực bản Phiêng Phụ, xã Ph, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, Hoàng Văn K gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tự giới thiệu tên P, Hoàng Văn K hỏi P có ma túy bán không, Kiên muốn mua 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) Heroine và hồng phiến, P đồng ý và nhận tiền từ K rồi đi đâu không rõ, bảo K lên lán nương gần đó đợi. Khoảng một tiếng sau P quay lại đưa cho K 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 300 viên ma túy tổng hợp và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine. Sau khi mua được ma túy K cất vào túi quần bên phải đi về nhà rồi lấy một phần Heroine sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể, số ma túy còn lại chia ra thành hai phần cho vào hai vỏ túi bơm kim tiêm rồi cất vào trong túi giả da màu nâu để tại giường trống gần giường ngủ của vợ chồng. Đến khoảng 00 giờ ngày 13/8/2025 có Lò Văn Đ là người cùng bản đến hỏi mua ma túy, K đồng ý bán cho Đ 05 viên Hồng phiến với giá 300.000 đồng. Sau đó, K lại cất giấu số ma túy còn lại vào trong túi giả da trước đó. Đến khoảng 10 giờ ngày 13/8/2025 thì có tổ công tác Công an xã M, tỉnh Sơn La đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ 02 túi nilon màu xanh, bên trong túi nilon thứ nhất chứa 95 viên nén màu hồng, bên trong túi nilon thứ hai chứa 200 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine; 02 túi nilon loại đựng bơm kim tiêm, bên trong mỗi túi đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là Heroine; tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS màu trắng.

Ngày 13/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu trưng cầu giám định, kết quả: Tách gỡ toàn bộ mảnh nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp trên mẫu giấy bạc thu giữ của Lò Văn Đ có khối lượng 0,04 gam, trích toàn bộ ký hiệu M1 gửi giám định; 95 viên nén màu hồng trong túi nilon màu xanh thứ nhất có tổng khối lượng 9,33 gam, trích 0,6 gam ký hiệu M4 gửi giám định; 200 viên nén màu hồng trong túi nilon màu xanh thứ hai có tổng khối lượng 19,87 gam, trích 0,6 gam ký hiệu M5 gửi giám định; chất bột nén trong túi nilon vỏ đựng bơm kim tiêm thứ nhất có khối lượng 0,32 gam, trích 0,06 gam ký hiệu M2 gửi giám định; chất bột nén trong túi nilon vỏ đựng bơm kim tiêm thứ hai có khối lượng 1,53 gam, trích 0,12 gam ký hiệu M3 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 976/KL-KTHS ngày 16/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ *Mẫu ký hiệu M1, M4, M5 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1 = 0,04 gam, M4 = 0,60 gam, M5 = 0,60 gam. Mẫu ký hiệu M2, M3*

gửi giám định là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là $M2 = 0,06$ gam, $M3 = 0,12$ gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,85 gam; Loại Heroine và 29,24 gam; Loại Methamphetamine.”

Quá trình điều tra bị can Hoàng Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi cất giữ trái phép 31,09 gam ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân và đã bán kiếm lời.

Cáo trạng số: 54/CT – VKS -P1 ngày 07/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Hoàng Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ quan điểm truy tố bị can Hoàng Văn K về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1; điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Công an tỉnh Sơn La niêm phong vật chứng vụ án Lò Văn Đ và Hoàng Văn K- Tàng trữ trái phép chất ma túy, gồm: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 dây cao su màu đỏ, 02 túi nilon màu xanh, 02 túi nilon loại bỏ kim tiêm, 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém, L2= 0,26gam, L3= 1,41gam. L4= 8.73gam, L5= 19.27gam; 01 túi giả da màu nâu, đã qua sử dụng cũ; 01 phong bì viền màu đỏ niêm phong theo quy định, mặt trước ghi: “01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu Thông nhất thu giữ của Lò Văn Đ; 01 phong bì bên ngoài ghi: “ Vật chứng vụ Hoàng Văn K, gồm số tiền 300.000 VNĐ (Ba trăm nghìn đồng), mặt sau tại mép giáp lại dán giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS đã qua sử dụng bên trong lắp 01 sim, màn hình đã bị nứt vỡ, đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đối với Lò Văn Đ đã có hành vi mua ma túy sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

Luật sư bào trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: Việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên bị cáo thực hiện hành vi phạm do nhận thức pháp luật còn hạn chế; cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Do vậy đề nghị hội đồng xét xử xem áp dụng hình phạt có thể áp dụng cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi cất giữ trái phép ma túy có tổng khối lượng là 31,09 gam ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời; đã bán cho Lò Văn Đ 0,04 gam ma túy hưởng lợi số tiền 300.000 đồng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử đi vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, để sớm trở về với cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng là Lò Văn Đ, tại phiên tòa xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được tổng đạt văn bản tố tụng, triệu tập hợp lên, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với Lò Văn Đ.

[3] Về hành vi phạm tội: Ngày 12/8/2025 bị cáo mua được của một người không quen biết tên Pó 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 300 viên ma túy tổng hợp và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine với giá 3.500.000 đồng với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy

đã lấy một phần Heroine ra sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể và bán hồng phiến cho Lò Văn Đ được 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo cất giữ trái phép và bán kiếm lời, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự với tổng khối lượng thu giữ của bị cáo là 31,09 gam ma túy.

Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ; kết luận giám định vật chứng thu giữ Loại Heroine và Methamphetamine, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Ngoài hành vi nêu trên, bị cáo đã có một tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới. Do vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Sơn La là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 251 Bộ luật hình sự quy định Tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a.....

b, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 kilôgam;

...

h, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

...

6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi cất giữ trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm sử dụng cho bản thân và đã bán kiếm lời, là hành vi

tiếp tay cho loại tội phạm mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng; là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[5] Tình tiết tăng nặng: Ngày 14/11/2023 Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản, đến ngày 18/8/2024 chấp hành xong. (Thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích), là tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, tuy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Nhân thân, tại Bản án số 83/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. đến thời điểm phạm tội mới đã được xóa án tích.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.* Quá trình điều tra và tại phiên tòa thấy rằng bị cáo sống chung với gia đình, không có tài sản, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với nguồn gốc ma túy, theo bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông tên là Pó tại vực bản Phiêng Phụ, xã P, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra do bị cáo không cung cấp được thông tin về tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của đối tượng, không có cơ sở điều tra, xử lý.

Đối với đối tượng Lò Văn Đ quá trình điều tra xác định đã đến nhà bị cáo Hoàng Văn K mua ma túy sử dụng, số ma túy còn lại thu giữ của Đ là 0,04 gam Methamphetamine (không đủ căn cứ để xử lý về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy). Mặt khác không thuộc chủ thể quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối 01 phong bì màu trắng niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Công an tỉnh Sơn La niêm phong vật chứng vụ án Lò Văn Đ và Hoàng Văn K- Tàng trữ trái phép chất ma túy, gồm: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 dây cao su mùa đỏ, 02 túi nilon màu xanh, 02 túi nilon loại bỏ kim tiêm, 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém, L2= 0,26gam,

L3= 1,41gam. L4= 8.73gam, L5= 19.27gam; 01 túi giả da màu nâu, đã qua sử dụng cũ, là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn K về tội mua bán trái phép chất ma túy, là vật Nhà nước cấm lưu hành. Căn cứ điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 phong bì viền màu đỏ niêm phong, mặt trước ghi: “01 bột lửa ga màu đỏ nhãn hiệu Thông nhất thu giữ của Lò Văn Đ. Quá trình điều tra đối tượng Lò Văn Đ khai nhận dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, là chứng cứ chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn K mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 phong bì bên ngoài ghi: “Vật chứng vụ Hoàng Văn K, gồm số tiền 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng), mặt sau tại mép giáp lai dán giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 300.000 VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Hoàng Văn K. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là số tiền do bị cáo phạm tội mà có. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS đã qua sử dụng bên trong lắp 01 sim, màn hình đã bị nứt vỡ, đã qua sử dụng cũ thu giữ của Hoàng Văn K. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Hoàng Văn K, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, ngày 13 tháng 8 năm 2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Công an tỉnh Sơn La niêm phong” vật chứng vụ án Lò Văn Đ và Hoàng Văn K- Tàng trữ trái phép chất ma túy, gồm: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 dây cao su màu đỏ, 02 túi nilon màu xanh, 02 túi nilon loại bỏ kim tiêm, 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy xém, L2= 0,26gam, L3= 1,41gam. L4= 8.73gam, L5= 19.27gam; 01 túi giả da màu nâu, đã qua sử dụng cũ; 01 phong bì viền màu đỏ niêm phong theo quy định, mặt trước ghi: “01 bật lửa ga màu đỏ nhãn hiệu Thông nhất thu giữ của Lò Văn Đ; 01 phong bì bên ngoài ghi: “Vật chứng vụ Hoàng Văn K, gồm số tiền 300.000 VNĐ (Ba trăm nghìn đồng), mặt sau tại mép giáp lại dán giấy niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 300.000 VNĐ (Ba trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS đã qua sử dụng bên trong lắp 01 sim, màn hình đã bị nứt vỡ, đã qua sử dụng.

Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 84/BB-CCTHADS ngày 18/05/2026, giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Sơn La.

3 Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án đã được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 4- Sơn La;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Sơn La;
- Phòng THA dân sự khu vực 4;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Ngọc Thương

